

## KIỂM TRA LƯỢNG GIÁ TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHOẺ

|              |                                                                                |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Điểm:</b> | <b>Trường TH, THCS &amp; THPT Quốc tế Á Châu</b><br>Cơ sở: .....<br>Lớp: ..... |
|--------------|--------------------------------------------------------------------------------|

### Bài: BỆNH THỦY ĐẬU

**Câu 1 (2đ): Triệu chứng thường gặp của bệnh Thủy đậu: (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)**

- ☐ Bệnh khởi phát đột ngột, sốt nhẹ
- ☐ Phát ban dạng phỏng nước, tròn hay bầu dục, có vòng đỏ bao quanh, một số nốt thủy đậu hơi lõm ở trung tâm
- ☐ Trên cùng một diện tích da các ban mọc không cùng một lứa (có ban đỏ, có nốt phỏng nước, có nốt đã bong vảy)
- ☐ Chảy máu răng

**Câu 2 (2đ): Bệnh thủy đậu có những đặc điểm sau: (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)**

- ☐ Bệnh xảy ra quanh năm, thường tập trung từ tháng 3 đến tháng 5
- ☐ Bệnh thủy đậu là bệnh truyền nhiễm do virus varicella zoster gây ra
- ☐ Phụ nữ có thai trong những tháng đầu của thai kỳ nếu mắc thủy đậu có thể gây dị dạng bào thai
- ☐ Bệnh thủy đậu không có vắc xin chủng ngừa

**Câu 3 (2đ): Cách phòng thủy đậu (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)**

- ☐ Tốt nhất vẫn là tiêm vaccin phòng bệnh thủy đậu cho trẻ và cả người lớn chưa có miễn dịch với bệnh thủy đậu
- ☐ Khi bị bệnh thủy đậu, học sinh cần nghỉ học cho đến khi tất cả các nốt phỏng nước đã đóng vảy
- ☐ Có thể mắc bệnh thủy đậu khi tiếp xúc trực tiếp với nốt phỏng hoặc giọt bắn của người bệnh thủy đậu
- ☐ Học sinh bị bệnh thủy đậu vẫn đi học bình thường

**Câu 4 (2đ): Kéo thả các từ vào ô hình thích hợp**

|                                                                                     |                                                                                     |                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |
| <b>Hình 1</b>                                                                       | <b>Hình 2</b>                                                                       | <b>Hình 3</b>                                                                         |

Ban bệnh sốt xuất huyết

Ban bệnh tay chân miệng

Ban bệnh thủy đậu

**Câu 5 (2đ): Nối các thành phần cột A với thành phần cột B sao cho phù hợp**

| <b>Cột A</b>                                                                      |                     | <b>Cột B</b> |                                          |
|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------|------------------------------------------|
|  | Bệnh thủy đậu       |              | Điểm xuất huyết da niêm                  |
|  | Bệnh tay chân miệng |              | Ban dạng da cộp                          |
|  | Bệnh sốt xuất huyết |              | Nốt hồng ban, bóng nước ở tay chân miệng |
|                                                                                   |                     |              | Phát ban dạng bóng nước                  |